TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NS** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ	*NS, ngày 27 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 183/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1969

Bị đơn: Ông Lê Văn M, sinh năm: 1968

Cùng địa chỉ: Thôn LL, xã LS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị M và ông Lê Văn M đồng ý thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không yêu cầu giải quyết
- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về án phí: Bà Nguyễn Thị M đồng ý xin chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, bà Mười đã nộp theo biên lai số 0006028 ngày 17/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NS, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả cho bà Mười số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện NS;
- THADS huyện NS;
- UBND xã LS;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đạo Văn Đậu